

I. MỤC TIÊU:

- Biết được cơ thể chúng ta được hình thành từ sự kết hợp giữa tinh trùng của bố và trứng của mẹ.
- Nhận biết được quá trình hình thành của cơ thể người.
- Biết ơn và ghi nhớ công lao sinh thành của cha mẹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK.
- HS: Hình trang 10, 11 SGK; bút dạ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- Ôn bài: (4 phút)

- PCTHĐTQ mời 3 HS lần lượt trả lời các câu hỏi:
 - + Hãy nêu những điểm khác biệt giữa nam và nữ về mặt sinh học?
 - + Tại sao không nên phân biệt đối xử giữa nam và nữ?
- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
15 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng ngày các em học tập, vui chơi. Có khi nào các em tự hỏi cơ thể mình được hình thành như thế nào không? Bài học hôm nay sẽ giúp các em giải đáp điều đó. - Ghi tựa bài lên bảng. - Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo. <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Cơ quan nào trong cơ thể quyết định giới tính của mỗi người? + Cơ quan sinh dục nam có chức năng gì? + Cơ quan sinh dục nữ có chức năng gì? + Bào thai được hình thành như thế nào? + Quá trình trứng kết hợp với tinh trùng gọi là gì? - Trứng đã được thụ tinh gọi là gì? - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi, ghi nhận. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. <p>Cơ thể người được hình thành từ một tế bào trứng của mẹ kết hợp với tinh trùng của bố.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Đọc nối tiếp tựa bài. * PCTHĐTQ điều khiển: <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm. - Đọc tên bài học và viết vào vở. - Đọc mục tiêu bài học. - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Thảo luận theo nhóm. <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.

Quá trình trứng kết hợp với tinh trùng được gọi là thụ tinh. Trứng đã được thụ tinh gọi là hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi rồi thành bào thai, sau khoảng 9 tháng ở trong bụng mẹ, em bé sẽ được sinh ra.

c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học:

- Yêu cầu HS làm việc theo cặp, quan sát hình 1a, 1b, 1c, đọc kỹ phần chú giải và tìm chú thích phù hợp với hình nào.

- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.

- Theo dõi HS trình bày.

- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.

Khi trứng rụng, có rất nhiều tinh trùng muốn vào gặp trứng nhưng trứng chỉ tiếp nhận một tinh trùng. Khi tinh trùng và trứng kết hợp với nhau sẽ tạo thành hợp tử. Đó là quá trình thụ tinh.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.
- Thảo luận theo nhóm.



- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
- Ghi nhận ý kiến của GV.
- Lần lượt đọc mục "Bạn cần biết" trang 7 SGK.

10 phút

4. Hoạt động thực hành:

- Yêu cầu HS Hãy đọc mục Bạn cần biết trang 11 SGK và quan sát các hình minh họa 2, 3, 4, 5 và cho biết hình nào chụp thai nhi được 5 tuần, 8 tuần, 3 tháng, khoảng 9 tháng.

- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.

- Theo dõi HS trình bày.

- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.
- Làm việc cá nhân.



- Trao đổi theo cặp.



- Thống nhất ý kiến cả nhóm.



- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
- Ghi nhận ý kiến của GV.

5 phút

5. Hoạt động ứng dụng:

- Yêu cầu HS ôn bài vừa học.

- Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế.

- Nhận xét tuyên dương.

- Dẫn dò: Ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng.

- Bài sau: Cần làm gì để bé và mẹ đều khỏe?

- CTHĐTQ tổ chức ôn bài.

- Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Biết ơn và ghi nhớ công lao sinh thành của cha mẹ.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

I. MỤC TIÊU:

- Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Ghi lại đúng phần cần của tiếng (từ 8 đến 10 tiếng) trong BT2; chép đúng phần vần của tiếng vào mô hình, theo yêu cầu BT3.
- Ý thức rèn chữ đẹp, giữ vở sạch; bồi dưỡng lòng ngưỡng mộ danh nhân lịch sử.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:





- GV: SGK; phiếu học tập kẻ bảng như yêu cầu BT.
- HS: SGK; bút dạ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- Ôn bài: (4 phút)

- PCTHĐTQ mời 3 bạn lần lượt nhắc lại qui tắc viết chính tả với ng/ngh, g/gh, c/k.
- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
12 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <p>- Trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta, có biết bao người con ưu tú của đất nước đã hy sinh anh dũng. Tuy họ đã hy sinh nhưng tấm lòng trung với nước của họ còn sáng mãi. Hôm nay, thầy sẽ giới thiệu với các em về một trong những tấm gương sáng đó qua bài chính tả Lương Ngọc Quyến.</p> <p>- Ghi tựa bài lên bảng.</p> <p>- Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo.</p> <p>b/. Trải nghiệm:</p> <p>- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm thực hiện các bài tập trong vở BT.</p> <p>- Theo dõi HS trình bày.</p> <p>- Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng.</p> <p>2/ <u>Trang nguyên</u>, <u>Nguyễn Hiền</u>, <u>khoa thi</u>, <u>làng Mộ Trạch</u>, <u>huyện Bình Giang</u>.</p>	<p>- Lắng nghe.</p>  <p>- Đọc nối tiếp tựa bài.</p> <p>* PCTHĐTQ điều khiển các bước:</p> <p>- Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm.</p> <p>- Đọc tên bài học và viết vào vở.</p> <p>- Đọc mục tiêu bài học.</p> <p>- NT điều khiển HĐ của nhóm.</p> <p>- Làm việc cá nhân vào vở.</p>  <p>- Trao đổi theo cặp.</p>  <p>- Thống nhất ý kiến cả nhóm.</p>  <p>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.</p> <p>- Ghi nhận ý kiến của GV.</p>

14 phút	<p>c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài chính tả: đọc thông thả, rõ ràng, phát âm chính xác những từ ngữ HS dễ viết sai. - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Bài chính tả cho em biết điều gì? - Yêu cầu HS luyện tập viết từ khó. - Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng. - Nhắc nhở HS cách trình bày bài viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Trả lời câu hỏi của GV. - Thảo luận nhóm tìm từ khó viết, tập viết vào bảng con. - Xem cách trình bày bài viết ở SGK.  
4 phút	<p>4. Hoạt động thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc câu ngắn, cụm từ cho HS viết vào vở. - Đọc lại toàn bộ bài viết. - Nhận xét chữa bài viết của 7 HS. - Nêu nhận xét kết quả nghe viết của HS. <p>5. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS ôn bài vừa học. - Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế. - Nhận xét tuyên dương. - Dẫn dò. - Bài sau: (Nhớ - viết) Thư gửi các học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe - viết bài vào vở. - Rà soát lại bài cho hoàn chỉnh. - 7 HS nộp bài cho GV nhận xét. - Số HS còn lại đổi vở chữa lỗi cho nhau. - CTHĐTQ tổ chức ôn bài. - Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: rèn luyện chính tả, giữ gìn sách vở sạch đẹp. Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước.  

*Kết quả bài 3

Tiếng	Âm đầu	Vần		
		Âm đệm	Âm chính	Âm cuối
trạng	tr		a	ng
nguyên	ng	u	yê	n
Nguyễn	Ng	u	yễ	n
Hiền	H		iề	n
khoa	kh	o	a	
thi	th		i	
làng	l		a	ng
Mộ	M		ộ	
Trạch	Tr		ạ	ch
huyện	h	u	yê	n
Cắm	C		ắ	m
Bình	B		ì	nh

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

I. MỤC TIÊU:

- Tìm được các từ đồng nghĩa trong đoạn văn (BT1); xếp được các từ vào nhóm từ đồng nghĩa (BT2).
- Viết được đoạn văn tả cảnh khoảng 5 câu có sử dụng một số từ đồng nghĩa (BT3).
- Giáo dục HS ý thức tự giác dùng từ đồng nghĩa khi viết văn.





II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK; Bảng phụ chép sẵn BT 1.
- HS: SGK; Vở BT TV5 tập 1; giấy A3, bút dạ.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

- 1.- **Khởi động:** (1 phút) - Hát vui.
- 2.- **Ôn bài:** (4 phút)
 - PCTHĐTQ mời 3 bạn trả lời câu hỏi sau:
 - + Thế nào là từ đồng nghĩa? Cho VD.
 - + Tìm từ đồng nghĩa với từ “Tổ quốc, quốc”.
 - GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
12 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để giúp các em khắc sâu kiến thức về từ đồng nghĩa, bài học hôm nay sẽ đưa ra một số bài tập để các em luyện tập. Sau đó, các em vận dụng những hiểu biết về từ đồng nghĩa để viết đoạn văn sao cho sinh động hấp dẫn. - Ghi tựa bài lên bảng. - Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo. <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc đoạn văn trong bài tập 1 và thảo luận theo nhóm gạch dưới những từ đồng nghĩa trong đoạn văn đó. - Quan sát HS làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng. <p>Những từ đồng nghĩa là: Mẹ, u, bu, bà, mẹ, mạ. Tất cả những từ nói trên đều chỉ người đàn bà có con, trong quan hệ gia đình đọc âm khác nhau nhưng nghĩa</p>	<p>- Lắng nghe.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nối tiếp tựa bài. * PCTHĐTQ điều khiển các bước: <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm. - Đọc tên bài học và viết vào vở. - Đọc mục tiêu bài học. - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Thảo luận theo nhóm. <div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.

	<p>giống nhau</p> <p>c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT2: Xếp các từ cho dưới đây thành những nhóm từ đồng nghĩa. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. <p>a. bao la, mênh mông, bát ngát, thênh thang.</p> <p>b. lung linh, long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.</p> <p>c. vắng vẻ, hiu quạnh, vắng teo, vắng ngắt, hiu hắt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Thảo luận theo nhóm.  <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.
14 phút	<p>4. Hoạt động thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS làm việc cá nhân bài tập 3 vào vở BT. + Viết một đoạn văn khoảng 5 câu trong đó có dùng một số từ đã nêu ở BT2. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và khen những HS viết đoạn văn hay. 	<ul style="list-style-type: none"> - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Làm việc cá nhân.  <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi theo cặp. - Thống nhất ý kiến cả nhóm.   <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.
4 phút	<p>5. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS ôn bài vừa học. - Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế. - Nhận xét tuyên dương. - Dẫn dò: Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng. - Bài sau: MRVT: Nhân dân. 	<ul style="list-style-type: none"> - CTHĐTQ tổ chức ôn bài. - Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: ý thức sử dụng từ đồng nghĩa phù hợp khi nói, khi viết. Cảm nhận được sự phong phú và giàu đẹp của tiếng Việt.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

.....

I. MỤC TIÊU:

- *Nắm được một vài đề nghị chính về cải cách của Nguyễn Trường Tộ với mong muốn làm cho đất nước giàu mạnh.*
- *Biết những lí do khiến cho những đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộ không được vua nhà Nguyễn nghe theo và thực hiện.*
- *Biết tôn trọng lịch sử; có ý thức đổi mới và sáng tạo phù hợp sự tiến bộ của xã hội.*

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:



- GV: SGK.
- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- Ôn bài: (5 phút)

- PCTHĐTQ mời các bạn lần lượt trả lời câu hỏi:
- + *Sau khi bắn khoản, cân nhắc giữa lệnh vua và ý dân, Trương Định đã quyết định?*
- + *Tình cảm của nhân dân ta đối với Trương Định như thế nào?*
- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
15 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>YCHS quan sát tranh và nêu nội dung.</i> - <i>Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, một số nhà nho yêu nước chủ trương canh tân đất nước để đủ sức tự lực, tự cường. Với mong muốn đó, Nguyễn Trường Tộ đã gửi lên vua Tự Đức nhiều bản điều trần mong muốn sự phồn thịnh của đất nước. Nội dung các bản điều trần đó thế nào? Nhà vua và triều đình có thái độ như thế nào?</i> - <i>Ghi tựa bài lên bảng.</i> - <i>Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo.</i> <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Yêu cầu mỗi nhóm đọc SGK và trả lời câu hỏi.</i> + <i>Nguyễn Trường Tộ sinh ra và lớn lên ở đâu?</i> - <i>Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.</i> - <i>Theo dõi, ghi nhận.</i> - <i>Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.</i> + <i>Nguyễn Trường Tộ quê ở làng Bùi Chu, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Thuở nhỏ, ông thông minh hiểu biết hơn người, được dân trong vùng gọi ông là “Trạng Tộ”.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Quan sát tranh.</i> - <i>Lắng nghe.</i>  <ul style="list-style-type: none"> - <i>Đọc nối tiếp tựa bài.</i> - <i>Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm.</i> - <i>Đọc tên bài học và viết vào vở.</i> - <i>Đọc mục tiêu bài học.</i> - <i>NT điều khiển HĐ của nhóm.</i> - <i>Thảo luận theo nhóm.</i>  <ul style="list-style-type: none"> - <i>Đại diện nhóm báo cáo kết quả.</i> - <i>Ghi nhận ý kiến của GV.</i>

c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học:

- Yêu cầu HS tham khảo thông tin trong SGK và thực hiện các ý sau:
- + Những đề nghị canh tân đất nước của Nguyễn Trường Tộ là gì?
- + Những đề nghị đó có được thực hiện không?
- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.
- Theo dõi HS trình bày.
- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.
- + Nguyễn Trường Tộ đề nghị:
 - * Mở rộng quan hệ ngoại giao, buôn bán với nhiều nước
 - * Thuê chuyên gia nước ngoài giúp ta phát triển kinh tế
 - * Xây dựng quân đội hùng mạnh
 - * Mở trường dạy cách sử dụng máy móc, đóng tàu, đúc súng...
- + Triều đình Nguyễn không cần thực hiện các đề nghị của Nguyễn Trường Tộ. Vua Tự Đức bảo thủ cho rằng những phương pháp cũ đủ để điều khiển quốc gia rồi.

4. Hoạt động thực hành:

- Yêu cầu HS tham khảo thông tin SGK và thực hiện các ý sau:
- + Tại sao Nguyễn Trường Tộ lại được người đời sau kính trọng?
- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.
- Theo dõi HS trình bày.
- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.
- + Trước hoạ xâm lăng, bên cạnh những người Việt Nam yêu nước cầm vũ khí đứng lên chống Pháp như: Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân, ... còn có những người đề nghị canh tân đất nước, mong muốn dân giàu, nước mạnh như Nguyễn Trường Tộ.

5. Hoạt động ứng dụng:

- Yêu cầu HS ôn bài vừa học.
- Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế.
- Nhận xét tuyên dương.
- Dẫn dắt: Ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng.
- Bài sau: Cuộc phản công ở kinh thành Huế.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.

- Trao đổi theo cặp.



- Thống nhất ý kiến cả nhóm.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.

- Ghi nhận ý kiến của GV.

10 phút

- NT điều khiển HĐ của nhóm.

- Trao đổi theo cặp.



- Thống nhất ý kiến cả nhóm.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.

- Ghi nhận ý kiến của GV.

- Lần lượt đọc mục "Ghi nhớ" trong SGK.

4 phút

- CTHĐTQ tổ chức ôn bài.

- Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Biết tôn trọng lịch sử; có ý thức đổi mới và sáng tạo phù hợp sự tiến bộ của xã hội.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được một số đặc điểm chính của địa hình; chỉ các dãy núi và đồng bằng lớn trên bản đồ (lược đồ). HS khá, giỏi biết khu vực có núi và một số dãy núi có hướng núi tây bắc-đông nam cánh cung.

- Nêu tên một số khoáng sản chính của Việt Nam; chỉ được một số mỏ khoáng sản chính trên bản đồ (lược đồ).

- MTBD: Ảnh hưởng của việc khai thác dầu mỏ đối với môi trường. Khai thác một cách hợp lý và sử dụng tiết kiệm khoáng sản nói chung, trong đó có dầu mỏ khí đốt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK; Bản đồ địa lí Việt Nam.

- HS: SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- Ôn bài: (5 phút)

- PCTHĐTQ mời 3 bạn trả lời câu hỏi:




+ Chỉ vị trí Việt Nam trên lược đồ khu vực ĐNA?

+ Nêu tên các nước giáp phần đất liền của nước ta?

+ Chỉ và nêu tên 1 số đảo và quần đảo nước ta?

- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
15 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <p>- Trong tiết học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về địa hình, khoáng sản nước ta và những thuận lợi mà địa hình và khoáng sản mang lại.</p> <p>- Ghi tựa bài lên bảng.</p> <p>- Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo.</p> <p>b/. Trải nghiệm:</p> <p>- Yêu cầu HS đọc mục 1 và quan sát hình 1 SGK và trả lời các câu hỏi sau:</p> <p>+ Chỉ vị trí các vùng núi và đồng bằng của nước ta?</p> <p>+ So sánh diện tích của vùng đồi núi với đồng bằng?</p> <p>- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.</p> <p>- Theo dõi, ghi nhận.</p> <p>- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.</p>	<p>- Lắng nghe.</p> <p>- Đọc nối tiếp tựa bài.</p> <p>* PCTHĐTQ điều khiển các bước:</p> <p>- NT điều khiển HĐ của nhóm.</p> <p>- Đọc tên bài học và viết vào vở.</p> <p>- Đọc mục tiêu bài học.</p> <p>- NT điều khiển HĐ của nhóm.</p> <p>- Thảo luận theo nhóm.</p> <div data-bbox="1084 1654 1318 1835" data-label="Image"> </div> <p>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.</p> <p>- Ghi nhận ý kiến của GV.</p>

<p>10 phút</p>	<p>Trên phần đất liền của nước ta, $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi, nhưng chủ yếu là đồi núi thấp. c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học: - Yêu cầu HS tham khảo thông tin trong SGK và thực hiện các ý sau: + Núi nước ta có mấy hướng chính, đó là những hướng nào? + Kể tên và chỉ trên lược đồ các dãy núi ở nước ta. Trong những dãy núi đó, những dãy núi nào có hướng Tây Bắc – Đông Nam, những dãy núi nào có hình cánh cung? - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. + Dãy Hoàng Liên Sơn, dãy Trường Sơn. + Dãy Ngân Sơn, dãy Bắc Sơn, dãy Đông Triều, Sông Gâm.</p> <p>4. Hoạt động thực hành: - Yêu cầu mỗi nhóm quan sát hình 2, đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi. + Kể tên một số khoáng sản ở nước ta? + Chỉ những nơi có mỏ than, apatit, sắt, dầu mỏ? - Quan sát nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. - Nước ta có nhiều loại khoáng sản. + Sắt ở Thái Nguyên, Yên Bái. + Vàng ở Bồng Miêu. + A-pa-tít ở Lào Cai. + Thiếc ở Tĩnh Túc - Cao Bằng. + Dầu mỏ ở Bà Rịa – Vũng Tàu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Thảo luận theo nhóm.  <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.
<p>4 phút</p>	<p>5. Hoạt động ứng dụng: - Yêu cầu HS ôn bài vừa học. - Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế. - Nhận xét tuyên dương. - Dặn dò: Ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng. - Bài sau: Địa hình và khoáng sản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Trao đổi theo cặp.  <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất ý kiến cả nhóm.  <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV. - Lần lượt đọc mục "Ghi nhớ" trong SGK. <ul style="list-style-type: none"> - CTHĐTQ tổ chức ôn bài. - Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Ảnh hưởng của việc khai thác dầu mỏ đối với môi trường. Khai thác một cách hợp lý và sử dụng tiết kiệm khoáng sản nói chung, trong đó có dầu mỏ khí đốt.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu biết cách chuyển một hỗn số thành phân số.
- Vận dụng các phép tính cộng, trừ, nhân, chia hai phân số để làm các bài tập.
- Giáo dục tính chính xác, cẩn thận và suy luận logic trong học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK.
- HS: SGK; bộ đồ dùng học toán (như hình vẽ trong SGK).

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Hát vui.


2.- Ôn bài: (4 phút)

- PCTHĐTQ mời 4 bạn thực hiện các yêu cầu sau:

1) Đọc các hỗn số sau: $6\frac{3}{5}$; $8\frac{4}{7}$; $4\frac{9}{10}$; $16\frac{1}{3}$

2) Viết các hỗn số sau:

- Ba và bốn phần năm.
- Sáu và hai phần chín.
- Mười bốn và một phần bảy.
- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
12 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong tiết học toán hôm nay, chúng ta tiếp tục tìm hiểu về hỗn số và học cách chuyển một hỗn thành phân số. - Ghi tựa bài lên bảng. - Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo. <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS lấy 2 hình vuông và $\frac{5}{8}$ hình vuông như trong SGK và trả lời câu hỏi: + Dựa vào số hình tròn vừa gắn. Em nào hãy nêu hỗn số chỉ số hình tròn trên. + Tìm cách chuyển hỗn số thành phân số bằng phép cộng số tự nhiên với phân số. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng. + Hỗn số chỉ số hình tròn là $2\frac{5}{8}$ 	<div style="text-align: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Đọc nối tiếp tựa bài. * PCTHĐTQ điều khiển các bước: - Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm. - Đọc tên bài học và viết vào vở. - Đọc mục tiêu bài học. - Làm việc theo nhóm. - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV. <div style="text-align: center;">  </div>

$$2\frac{5}{8} = 2 + \frac{5}{8} = \frac{2 \times 8 + 5}{8} = \frac{21}{8}$$

c/. Phân tích, khám phá, rút ra bài học:

- Yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK và trả lời câu hỏi:
- + Hãy nêu cách chuyển một hỗn số thành phân số.
- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.
- Theo dõi HS trình bày.
- Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng.

Cách chuyển:

- + Tử số bằng phân nguyên nhân với mẫu số rồi cộng với tử số ở phần phân số.
- + Mẫu số bằng mẫu số ở phần phân số.

14
phút

4. Hoạt động thực hành:

- Yêu cầu HS làm việc theo nhóm lần lượt giải các bài tập 1 (3 hỗn số đầu), 2 (a, c), 3 (a, c).
- Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ.
- Theo dõi HS trình bày.
- Nêu nhận xét và xác nhận kết quả.

Bài 1:

$$2\frac{1}{3} = \frac{3 \times 2 + 1}{3} = \frac{7}{3}$$

$$4\frac{2}{5} = \frac{5 \times 4 + 2}{5} = \frac{22}{5}$$

$$3\frac{1}{4} = \frac{3 \times 4 + 1}{4} = \frac{12}{4}$$

Bài 2:

$$a) 2\frac{1}{3} + 4\frac{1}{3} = \frac{7}{3} + 1\frac{13}{3} = \frac{20}{3}$$

$$c) 10\frac{3}{10} - 4\frac{7}{10} = \frac{103}{10} - \frac{47}{10} = \frac{56}{10}$$

4 phút

5. Hoạt động ứng dụng:

- Yêu cầu HS ôn bài vừa học.
- Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế.
- Nhận xét tuyên dương.
- Dặn ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng.
- Bài sau: Luyện tập.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.
- Thảo luận theo nhóm.



- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
- Ghi nhận ý kiến của GV.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.
- Làm việc cá nhân.



- Trao đổi theo cặp.



- Thống nhất ý kiến cả nhóm.



- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.
- Ghi nhận ý kiến của GV.

Bài 3:

$$a) 2\frac{1}{3} \times 5\frac{1}{4} = \frac{7}{3} \times \frac{21}{4} = \frac{147}{12}$$

$$c) 8\frac{1}{6} : 2\frac{1}{2} = \frac{49}{6} : \frac{5}{2} = \frac{49}{6} \times \frac{2}{5} = \frac{98}{30}$$

- CTHĐTQ tổ chức ôn bài.
- Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Bước đầu biết cách chuyển một hỗn số thành phân số.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

I. MỤC TIÊU:

- Nhận biết được bảng số liệu thống kê, hiểu cách trình bày số liệu thống kê dưới hai hình thức: nêu số liệu và trình bày bảng (BT1).
- Thống kê được số HS trong lớp theo mẫu (BT2).
- Giáo dục HS yêu thích môn học. KNS: Thu thập, xử lí thông tin; hợp tác; thuyết trình kết quả; xác định giá trị.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK; Phiếu học tập ghi mẫu thống kê ở BT2.
- HS: SGK; vở BTTV5 tập 1; giấy A3, bút dạ.



III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- **Khởi động:** (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- **Ôn bài:** (4 phút)

- PCTHĐTQ mời 3 bạn đọc thân bài miêu tả quang cảnh một buổi trong ngày đã viết lại hoàn chỉnh.

- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học				
12 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gợi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua bài đọc Nghìn năm văn hiến, các em đã biết thế nào là số liệu thống kê, cách đọc một bảng thống kê. Tiết TLV hôm nay sẽ giúp em hiểu tác dụng của số liệu thống kê. Các em sẽ luyện tập thống kê các số liệu đơn giản và trình bày kết quả theo biểu bảng. - Ghi tựa bài lên bảng. - Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo. <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc bài Nghìn năm văn hiến, thảo luận theo nhóm và trả lời các câu hỏi. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và chốt lại các ý đúng. - Từ năm 1075 đến năm 1919, số khoa thi ở nước ta: 185, số tiến sĩ : 2896 <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>Triều đại</td> <td>Số khoa thi</td> <td>Số tiến sĩ</td> <td>Số trạng nguyên</td> </tr> </table>	Triều đại	Số khoa thi	Số tiến sĩ	Số trạng nguyên	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.  <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nối tiếp tựa bài. * PCTHĐTQ điều khiển các bước: - Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm. - Đọc tên bài học và viết vào vở. - Đọc mục tiêu bài học. - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Mời 1 bạn đọc đọc yêu cầu đề bài. - Thảo luận theo nhóm. 
Triều đại	Số khoa thi	Số tiến sĩ	Số trạng nguyên			

Lý	6	11	0
Trần	14	51	9
Hồ	2	12	0
Lê	104	1780	27
Mạc	21	484	10
Nguyễn	38	558	0

- Số bia: 82, số tiến sĩ có tên khắc trên bia: 1306.

- Nêu số liệu và trình bày số liệu:

.Nêu số liệu (số khoa thi, số tiến sĩ, số trạng nguyên)

.Trình bày số liệu (so sánh số khoa thi, số tiến sĩ, số trạng nguyên của các thời đại)

4. Hoạt động thực hành:

- Yêu cầu HS đọc nội dung bài tập 2, thảo luận nhóm và ghi kết quả vào phiếu học tập.

- Theo dõi HS trình bày.

- Nêu nhận xét và tuyên dương HS viết hay.

Tổ	Số HS	Nữ	Nam	Giỏi và TT
Tổ 2				
Tổ 3				
Tổ 4				
Tổ 5				
Tổ 6				
Tổng số HS lớp				

5. Hoạt động ứng dụng:

- Yêu cầu HS ôn bài vừa học.

- Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế.

- Nhận xét tuyên dương.

- Dẫn dò: Ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng.

- Bài sau: Luyện tập tả cảnh.

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.

- Ghi nhận ý kiến của GV.

- NT điều khiển HĐ của nhóm.

- Làm việc cá nhân.



- Trao đổi theo cặp.



- Thống nhất ý kiến cả nhóm.



- Đại diện nhóm báo cáo kết quả.

- Ghi nhận ý kiến của GV.

- CTHĐTQ tổ chức ôn bài.

- Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Nhận biết được bảng số liệu thống kê, hiểu cách trình bày số liệu thống kê dưới hai hình thức: nêu số liệu và trình bày bảng. Thống kê được số HS trong lớp theo mẫu.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

I. MỤC TIÊU:

- Biết cách đính khuy hai lỗ.
- Đính được ít nhất một khuy hai lỗ; khuy đính tương đối chắc chắn. Với HS khéo tay: đính được ít nhất 2 khuy hai lỗ đúng đường vạch dấu; khuy đính chắc chắn.
- Rèn luyện tính cẩn thận, khéo léo của đôi tay.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- GV: SGK; mẫu đính khuy hai lỗ; một số sản phẩm may mặc được đính khuy hai lỗ; bộ dụng cụ cắt- khâu –thêu.

- HS: SGK; vải 20cmx30cm; 2 khuy hai lỗ; chỉ, kim khâu; phấn vạch, kéo, thước.



III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1.- Khởi động: (1 phút) - Kiểm tra sĩ số - Hát vui.

2.- Ôn bài: (5 phút)

- PCTHĐTQ mời các bạn lần lượt trả lời câu hỏi:
 - + Đính khuy hai lỗ được thực hiện theo mấy bước?
 - + Nêu cách đính khuy hai lỗ?
- GV nêu nhận xét kết quả kiểm tra.

TL	Hoạt động dạy	Hoạt động học
7 phút	<p>3. Hoạt động cơ bản:</p> <p>a/. Gọi động cơ tạo hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong tiết học trước các em đã biết các bước trong quy trình đính khuy và các bước đính khuy vào các điểm vạch dấu. Hôm nay các em sẽ thực hành đính khuy hai lỗ. - Ghi tựa bài lên bảng. - Giao CTHĐTQ điều khiển các bước học tập tiếp theo. <p>b/. Trải nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nêu lại các bước trong quy trình đính khuy và các bước đính khuy vào các điểm vạch dấu. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi, ghi nhận. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. + Vạch dấu vào điểm đính khuy. + Đính khuy vào các điểm vạch dấu: a/. chuẩn bị đính khuy. b/. Đính khuy. 	<p>- Lắng nghe.</p>  <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nối tiếp tựa bài. * PCTHĐTQ điều khiển các bước: - Làm việc theo nhóm, NT điều khiển HĐ của nhóm. - Đọc tên bài học và viết vào vở. - Đọc mục tiêu bài học. - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Thảo luận theo nhóm.  <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.

<p>16 phút</p>	<p>c/. Quán chỉ quanh chân khuy. d/. Kết thúc đính khuy.</p> <p>4. Hoạt động thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS thực hành và thời gian hoàn thành sản phẩm. - Quan sát các nhóm làm việc và hỗ trợ. - Theo dõi HS trình bày. - Nêu nhận xét và xác nhận kết quả. <p>Đính được ít nhất một khuy hai lỗ; khuy đính tương đối chắc chắn. Với HS khéo tay: đính được ít nhất 2 khuy hai lỗ đúng đường vạch dấu; khuy đính chắc chắn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - NT điều khiển HĐ của nhóm. - Làm việc cá nhân.  <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi theo cặp.  <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất ý kiến cả nhóm.  <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm báo cáo kết quả. - Ghi nhận ý kiến của GV.
<p>6 phút</p>	<p>5. Hoạt động ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS trình bày sản phẩm theo nhóm. - Tổ chức các nhóm tham quan sản phẩm lẫn nhau. - Gợi ý cho HS các khả năng có thể ứng dụng bài học vào thực tế. - Nhận xét tuyên dương. - Dặn dò: Ôn bài. Chia sẻ kiến thức đã học với gia đình và người thân và cộng đồng. - Bài sau: Thêu dấu nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày sản phẩm theo nhóm. - Các nhóm tham quan sản phẩm lẫn nhau. - Lần lượt nêu khả năng ứng dụng bài học vào thực tế: Đính được ít nhất 2 khuy gai lỗ đúng đường vạch dấu; khuy đính chắc chắn. Rèn luyện tính cẩn thận, khéo léo của đôi tay.

IV. RÚT KINH NGHIỆM:

.....

.....

I. Phần học sinh :

- Ôn định lớp: Hát vui.
- CTHĐTQ giới thiệu, điều khiển diễn biến của tiết sinh hoạt lớp.
- Các trưởng ban nhận xét từng mặt hoạt động trong tuần qua về : đạo đức, học tập, nề nếp tác phong, thể dục, vệ sinh, chấp hành nội quy...
- Các PCTHĐTQ nhận xét từng mặt theo sự phân công.
- Cả lớp tham gia ý kiến.

II. Phần của GV :

1. Nhận xét chung về tuần 2:

- Nề nếp đã đi vào ổn định.
- Tổ 2 trực nhật, vệ sinh lớp tốt.
- Đôi bạn đã hoàn thành công việc được giao.
- Tác phong đến lớp đã tốt lên nhiều.
- Sách vở, dụng cụ học tập khá đầy đủ.
- Bài học bài soạn đã tiến bộ nhiều.
- Một số em cần rèn chữ viết và cách trình bày vở theo yêu cầu chung của lớp.

2. Kế hoạch công tác trong tuần 3:

- Đôi bạn kiểm tra tác phong đến lớp hằng ngày của đôi bạn mình.
- Nhóm kiểm tra bài soạn trong tuần, vở ghi công thức.
- Tổ 3 trực nhật, vệ sinh lớp.
- Hoàn thành các phong trào của Đội.
- Đôi bạn kiểm tra việc trình bày vở.

III. Phần vui chơi, văn nghệ,...

*Trò chơi: Bắn tên..

- Tìm từ có vần oang/ang.
- Học sinh đã được chuẩn bị.
- Cách chơi:

Bắn tên, bắn tên.

Tên chi, tên chi.

Tên.....,tên.....

(Nêu từ có vần oang/ang)

Sau đó lại tiếp tục cho đến hết thời gian qui định.

*Hát kết thúc tiết sinh hoạt.